

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc quy định tiêu chí đánh giá, phân hạng các doanh nghiệp
và xây dựng Sách Xanh tỉnh Bình Dương**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*
Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21 tháng 06 năm 2012;
Căn cứ Luật bảo vệ môi trường ngày 23 tháng 6 năm 2014;
Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;
Căn cứ Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;
Căn cứ Nghị định 154/2016/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ về phí bảo vệ môi trường đối với nước thải;
Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 5 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước;
Căn cứ Thông tư số 26/2015/TT-BTNMT ngày 28 tháng 5 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định đề án bảo vệ môi trường chi tiết, đề án bảo vệ môi trường đơn giản;
Căn cứ Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29 tháng 5 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;
Căn cứ Thông tư 36/2015/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về quản lý chất thải nguy hại;
Căn cứ Thông tư 43/2015/TT-BTNMT ngày 29 tháng 09 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về báo cáo hiện trạng môi trường, bộ chỉ thị môi trường và quản lý số liệu quan trắc môi trường.

Căn cứ Thông tư số 31/2016/TT-BTNMT ngày 14 tháng 10 năm 2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về bảo vệ môi trường cụm công nghiệp, khu kinh doanh, dịch vụ tập trung, làng nghề và cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ;

Căn cứ quy chuẩn xây dựng Việt Nam QCVN 01:2008/BXD về quy hoạch xây dựng ban hành kèm theo Quyết định số 04/2008/QĐ-BXD ngày 3 tháng 4 năm 2008 của Bộ Xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 118/TTr-STNMT ngày 27 tháng 02 năm 2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quyết định này quy định về tiêu chí đánh giá, phân hạng các doanh nghiệp và xây dựng Sách Xanh tỉnh Bình Dương.

2. Quyết định này áp dụng để phân hạng các doanh nghiệp thực hiện tốt các yêu cầu về bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Bình Dương nhằm xây dựng Sách Xanh để tuyên dương, khen thưởng và công bố rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các doanh nghiệp hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

2. Các sở, ngành và các đơn vị có liên quan đến việc đánh giá, phân hạng các doanh nghiệp và xây dựng Sách Xanh tỉnh Bình Dương.

Điều 3. Nguyên tắc xác lập tiêu chí đánh giá, phân hạng và xây dựng Sách Xanh

1. Việc xác lập các tiêu chí đánh giá, phân hạng dựa vào các yêu cầu pháp lý về mặt môi trường, các giải pháp áp dụng nhằm ngăn ngừa, giảm thiểu ô nhiễm môi trường và sự tuân thủ của doanh nghiệp trong công tác bảo vệ môi trường.

2. Việc xây dựng Sách Xanh tỉnh Bình Dương phải đảm bảo tính chính xác, công khai, công bằng, dân chủ và kịp thời trên cơ sở đánh giá đúng hiệu quả và thành tích trong lĩnh vực bảo vệ môi trường của doanh nghiệp.

3. Sách Xanh tỉnh Bình Dương ghi nhận và tôn vinh các thành tích của doanh nghiệp trong công tác bảo vệ môi trường tính đến thời điểm công bố.

4. Sách Xanh tỉnh Bình Dương được thực hiện và công bố hai năm một lần vào dịp kỷ niệm Ngày Môi trường thế giới hoặc Chiến dịch làm cho thế giới sạch hơn.

5. Sách Xanh tỉnh Bình Dương có giá trị trong thời gian 2 năm. Các doanh nghiệp nằm trong Sách Xanh sẽ được đánh giá, phân hạng lại sau hai năm kể từ thời điểm công bố.

Điều 4. Điều kiện, tiêu chí đánh giá và chấm điểm doanh nghiệp

1. Điều kiện để được đánh giá, phân hạng và xây dựng Sách Xanh

Để được đưa vào danh sách đánh giá, phân hạng và xây dựng Sách xanh, doanh nghiệp phải đảm bảo thỏa mãn cả 3 (ba) điều kiện sau:

a) Có quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường (ĐTM) hoặc Giấy xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường (KHBVMT) hoặc Giấy/Phiếu xác nhận Cam kết bảo vệ môi trường (CKBVMT) hoặc Giấy/Phiếu xác nhận Bản đăng ký đạt tiêu chuẩn môi trường (BĐKĐTCMT) hoặc Quyết định phê duyệt/xác nhận Đề án bảo vệ môi trường (ĐABVMT) theo các quy định về bảo vệ môi trường.

b) Có công trình xử lý chất thải và vận hành thường xuyên các công trình này.

c) Không bị xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường và qua xác minh không bị cộng đồng nơi doanh nghiệp đặt nhà máy phản ánh về công tác bảo vệ môi trường của doanh nghiệp trong thời gian ít nhất là 2 năm tính từ thời điểm đánh giá trở về trước.

2. Tiêu chí, điểm và cách chấm điểm

a) Tiêu chí đánh giá và điểm số của từng tiêu chí sử dụng đánh giá phân hạng doanh nghiệp được quy định tại Phụ lục kèm theo Quyết định này. Doanh nghiệp phải đạt điểm tối đa của tiêu chí 1 (50 điểm) thì mới được tiếp tục xem xét, đánh giá tiêu chí 2.

b) Điểm số được xác định như sau:

- Đối với tiêu chí 1: Doanh nghiệp có kết quả đo đạc, phân tích các nguồn thải (như nước thải, khí thải, tiếng ồn, độ rung...) đạt tiêu chuẩn quy định trước khi thải ra môi trường thì đạt 50 điểm. Trường hợp có một trong các nguồn thải (như nước thải, khí thải, tiếng ồn, độ rung,) không đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn quy định trước khi thải ra môi trường hoặc doanh nghiệp không thực hiện tốt công tác vệ sinh công nghiệp thì không được điểm ở tiêu chí này.

- Đối với tiêu chí 2: Điểm số được cho sẽ căn cứ vào việc thực hiện các thủ tục và tuân thủ các quy định. Trường hợp doanh nghiệp không thuộc đối tượng phải thực hiện các thủ tục theo quy định của pháp luật hiện hành như quy định tại tiêu chí này thì doanh nghiệp vẫn được nguyên số điểm của từng thủ tục.

- Điểm thưởng: Điểm thưởng được xem xét sau khi doanh nghiệp đạt điểm tối đa của tiêu chí 1.

- Điểm tổng cộng là tổng số điểm của tiêu chí 1, tiêu chí 2 và điểm thưởng. Điểm tổng cộng là cơ sở để phân hạng và xây dựng Sách Xanh đối với doanh nghiệp.

Điều 5. Hình thức phân hạng và xây dựng Sách Xanh

1. Doanh nghiệp có điểm tổng cộng từ 90 trở lên: phân hạng vào nhóm màu Xanh lá cây.

2. Doanh nghiệp có điểm tổng cộng từ 80 đến dưới 90 điểm: phân hạng vào nhóm màu Xanh dương.

3. Doanh nghiệp có tổng số điểm nhỏ hơn 80 điểm: phân hạng vào nhóm màu Vàng.

Các doanh nghiệp được phân hạng vào nhóm màu Xanh lá cây và nhóm màu Xanh dương sẽ được đưa vào Sách Xanh tỉnh Bình Dương.

Điều 6. Quy trình phân hạng, xây dựng Sách Xanh và khen thưởng các doanh nghiệp

1. Định kỳ hai năm một lần, Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức thông báo rộng rãi về việc tổ chức, xây dựng Sách Xanh và các điều kiện để được đánh giá, phân hạng và xây dựng Sách Xanh đến các doanh nghiệp hoạt động ở tỉnh Bình Dương trên các phương tiện thông tin đại chúng để các doanh nghiệp biết và tham gia. Đồng thời căn cứ vào tình hình quản lý môi trường, tiến hành lập danh sách sơ bộ các doanh nghiệp đáp ứng được các điều kiện để được đánh giá, phân hạng và xây dựng Sách Xanh theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Quyết định này.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức điều tra khảo sát, thu thập thông tin và thành lập Hội đồng để đánh giá cụ thể việc đáp ứng các điều kiện để được đánh giá, phân hạng và xây dựng Sách Xanh theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Quyết định này.

3. Doanh nghiệp đạt được tất cả các điều kiện quy định tại khoản 1 Điều 4 Quyết định này thì được Hội đồng đánh giá tiếp tục đánh giá, chấm điểm theo quy định tại Khoản 2 Điều 4 Quyết định này.

4. Căn cứ vào số điểm tổng cộng đạt được, tiến hành phân hạng và xây dựng Sách Xanh đối với các doanh nghiệp theo quy định tại Điều 5 Quyết định này.

5. Đánh giá thêm việc chấp hành các quy định pháp luật khác như thuế, bảo hiểm xã hội, công đoàn, lao động... để khen thưởng các doanh nghiệp xuất sắc, tiêu biểu trong Sách Xanh.

6. Sở Tài nguyên và Môi trường trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Sách Xanh tỉnh Bình Dương. Trong số các doanh nghiệp được công nhận Sách Xanh, Sở Tài nguyên và Môi trường chọn ra những doanh nghiệp xuất sắc (có điểm tổng cộng từ 100 điểm trở lên) và chấp hành tốt các quy định pháp luật khác như thuế, bảo hiểm xã hội, công đoàn, lao động để phối hợp với Ban Thi đua khen thưởng tỉnh trực thuộc Sở Nội vụ trình Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng.

Điều 7. Quyền lợi và trách nhiệm của các doanh nghiệp được công nhận Sách Xanh và được khen thưởng

1. Doanh nghiệp nằm trong danh sách được khen thưởng theo quy định tại khoản 6 Điều 6 Quyết định này sẽ được nhận Bằng khen “Doanh nghiệp thực hiện tốt yêu cầu về bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Bình Dương” của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và biểu trưng của Sách Xanh.

2. Doanh nghiệp được công nhận Sách Xanh hoặc được khen thưởng được tuyên truyền, quảng bá hình ảnh về Sách Xanh trên sản phẩm hoặc trên các phương tiện thông tin đại chúng tại các thị trường trong nước và quốc tế.

3. Doanh nghiệp được công nhận Sách Xanh phải thường xuyên thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường và các quy định pháp luật khác.

Điều 8. Thu hồi việc công nhận Sách Xanh

1. Căn cứ vào mức độ vi phạm của các doanh nghiệp, có thể thu hồi việc công nhận Sách Xanh đối với doanh nghiệp trong các trường hợp Doanh nghiệp kể từ thời điểm được công nhận Sách Xanh vi phạm các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường và các quy định pháp luật khác làm ảnh hưởng đến hình ảnh và mục đích của việc xây dựng Sách Xanh tỉnh Bình Dương.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường lập danh sách đề nghị thu hồi việc công nhận Sách Xanh trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét thu hồi.

3. Việc thu hồi được công bố công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng.

Điều 9. Tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố để tổ chức đánh giá, phân hạng các doanh nghiệp và xây dựng Sách Xanh tỉnh Bình Dương định kỳ hai năm một lần.

b) Trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Sách Xanh tỉnh Bình Dương và phối hợp với Sở Nội vụ trình Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng các doanh nghiệp có thành tích xuất sắc theo quy định tại khoản 6 Điều 6 Quyết định này.

2. Giao Ban quản lý các Khu công nghiệp Bình Dương, Ban quản lý Khu công nghiệp Việt Nam – Singapore, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thông kê các doanh nghiệp thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường theo thẩm quyền quản lý gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường để phục vụ cho công tác đánh giá, phân hạng các doanh nghiệp và xây dựng Sách Xanh tỉnh Bình Dương.

3. Giao Cục thuế, Bảo hiểm xã hội, Liên đoàn Lao động, Sở Lao động và Thương binh Xã hội tỉnh Bình Dương phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường rà soát việc chấp hành các quy định pháp luật về thuế, bảo hiểm xã hội, công đoàn, lao động để tổ chức khen thưởng các doanh nghiệp theo quy định tại khoản 6 Điều 6 Quyết định này.

4. Giao Ban Thi đua khen thưởng tỉnh trực thuộc Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường trình Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng các doanh nghiệp có thành tích xuất sắc theo quy định tại Khoản 6 Điều 6 Quyết định này. Chi phí khen thưởng theo quy định hiện hành.



Điều 10. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, ban, ngành; Thủ trưởng các cơ quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 04 năm 2018 và thay thế các Quyết định số 03/2011/QĐ-UBND ngày 27 tháng 01 năm 2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành tiêu chí phân hạng các doanh nghiệp và xây dựng Sách Xanh tỉnh Bình Dương và Quyết định số 14/2011/QĐ-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của tiêu chí phân hạng các doanh nghiệp và xây dựng Sách Xanh tỉnh Bình Dương được ban hành kèm theo Quyết định số 03/2011/QĐ-UBND ngày 27 tháng 01 năm 2011.


Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường ;
- Cục KTVB QPPL – Bộ Tư pháp;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ VN tỉnh;
- Sở Tư pháp (CSDLQG về pháp luật);
- Như điều 10;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Văn phòng HĐND, UBND tỉnh;
- TT. Công báo, Website Bình Dương;
- LĐVP (Lg, Th), Ch, Tn, TH;
- Lưu: VT, *3/3*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
Ký CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC



Mai Hùng Dũng


 đánh giá và điểm số cho mỗi tiêu chí
 (Ban hành kèm theo Quyết định số 05/2018/QĐ-UBND ngày 06 tháng 3 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Nội dung chấm điểm	Điểm
I	Tiêu chí 1: Tiêu chí đánh giá tuân thủ các quy chuẩn, tiêu chuẩn môi trường và công tác vệ sinh công nghiệp	
	Doanh nghiệp có kết quả đo đạc, phân tích của tất cả các nguồn thải (như nước thải, khí thải, tiếng ồn, độ rung,) đều đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn quy định trước khi thải ra môi trường và thực hiện tốt công tác vệ sinh công nghiệp	50
II	Tiêu chí 2: Tiêu chí đánh giá tuân thủ về hồ sơ quản lý môi trường và các vấn đề liên quan	
1	Doanh nghiệp có giấy xác nhận hoàn thành các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường theo báo cáo ĐTM được phê duyệt hoặc ĐABVMT được phê duyệt theo quy định	10
2	Doanh nghiệp có sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại theo quy định	5
3	Doanh nghiệp quản lý chất thải nguy hại (CTNH) đúng quy định (như phân loại, lưu trữ CTNH đúng quy định; hợp đồng với đơn vị có chức năng để thu gom, vận chuyển, xử lý CTNH; lưu giữ chứng từ chất thải nguy hại theo quy định; lập báo cáo quản lý chất thải nguy hại định kỳ theo quy định ...)	5
4	Doanh nghiệp thực hiện kê khai, nộp phí bảo vệ môi trường (BVMT) đối với nước thải theo quy định	5
5	Doanh nghiệp có báo cáo giám sát chất lượng môi trường theo quy định	5
6	Doanh nghiệp có giấy phép xả thải theo quy định	5
7	Doanh nghiệp có giấy phép khai thác nước dưới đất theo quy định	5
8	Doanh nghiệp có giấy phép khai thác nước mặt theo quy định	5
9	Doanh nghiệp có tỷ lệ mảng xanh đạt tối thiểu 20% tổng diện tích	5
III	Điểm thưởng:	
1	Doanh nghiệp có một trong các chứng nhận ISO 14001 hoặc GMP hoặc OHSAS 18001	1
2	Doanh nghiệp có các giải thưởng về môi trường	1
3	Doanh nghiệp có sự tham gia vào các hoạt động bảo vệ môi trường phục vụ cộng đồng	1